

UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ TƯ PHÁP - SỞ NỘI VỤ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 687/HDLT-STP-SNV

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 1 năm 2011

**HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH**  
**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và**  
**cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp thuộc UBND các**  
**huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28/4/2009 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện và công tác tư pháp thuộc UBND cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BTP-BNV ngày 19/10 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện về bồi thường nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 11/4/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3640/QĐ.UBND ngày 28/10/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2753/QĐ-UBND ngày 20/8/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Sở Tư pháp và Sở Nội vụ thống nhất hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) như sau:

**1. Vị trí và chức năng:**

1.1. Phòng Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, có chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý Nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; chứng thực; hộ tịch; trợ giúp pháp lý; hoà giải ở cơ sở và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật; bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của UBND cấp huyện và theo quy định của pháp luật.

1.2. Phòng Tư pháp chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của UBND cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp.

1.3. Phòng Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng.

## **2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tư pháp:**

2.1. Trình UBND cấp huyện các văn bản hướng dẫn về công tác tư pháp và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn theo quy định.

2.2. Trình UBND cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị, kế hoạch 5 năm, hàng năm về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Phòng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý nhà nước được giao.

2.3. Trình Chủ tịch UBND cấp huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND cấp huyện.

2.4. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thuộc phạm vi quản lý của Phòng.

2.5. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp xây dựng quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của UBND cấp huyện do các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND cấp huyện chủ trì xây dựng;

b) Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp huyện ban hành theo quy định của pháp luật; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp huyện (trừ các huyện đang thực hiện thí điểm không tổ chức hội đồng nhân dân huyện) theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật, pháp lệnh theo sự chỉ đạo của UBND cấp huyện và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

2.6. Về thi hành văn bản quy phạm pháp luật:

a) Theo dõi chung tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn;

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã;

c) Tổng hợp, báo cáo tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn với UBND cấp huyện và Sở Tư pháp.

## 2.7. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Giúp UBND cấp huyện tự kiểm tra văn bản do UBND cấp huyện ban hành; hướng dẫn công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp xã ban hành;

b) Thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và UBND cấp xã theo quy định của pháp luật; trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

2.8. Rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân (trừ các huyện đang thực hiện thí điểm không tổ chức hội đồng nhân dân huyện) và UBND cấp huyện ban hành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đối với UBND cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

## 2.9. Về phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật sau khi được UBND cấp huyện phê duyệt;

b) Làm Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cấp huyện;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật ở cấp xã và ở các cơ quan, đơn vị khác theo quy định của pháp luật;

2.10. Thẩm định dự thảo hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố trước khi trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

## 2.11. Về chứng thực:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã trong việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;

b) Thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài; chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài;

c) Thực hiện chứng thực một số việc khác theo quy định của pháp luật.

d) Riêng đối với Phòng Tư pháp huyện Côn Đảo, ngoài những nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b, c khoản 2.11, mục 2 hướng dẫn liên tịch này, còn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định tại Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; Thực hiện chứng thực các hợp đồng, giao dịch theo

quy định tại khoản 2 Điều 1 quyết định số 73/2009/QĐ.UBND ngày 12/10/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc quy định thẩm quyền công chứng các hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

#### 2.12. Về quản lý và đăng ký hộ tịch:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức, thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và đăng ký hộ tịch cho cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã;

b) Giúp UBND cấp huyện giải quyết việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên và xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính, bổ sung hộ tịch, điều chỉnh hộ tịch cho mọi trường hợp, không phân biệt độ tuổi, cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý các sổ sách, biểu mẫu về hộ tịch; lưu trữ sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch theo quy định pháp luật;

d) Đề nghị UBND cấp huyện quyết định việc thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do UBND cấp xã cấp trái với quy định của pháp luật (trừ việc đăng ký kết hôn vi phạm về điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình).

đ) Riêng đối với Phòng Tư pháp huyện Côn Đảo, ngoài những nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2.12, mục 2 hướng dẫn liên tịch này, còn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã về đăng ký và quản lý hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch.

#### 2.13. Hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý:

Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ hoà giải ở cơ sở theo sự chỉ đạo của UBND cấp huyện và hướng dẫn của cơ quan tư pháp cấp trên; Thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

#### 2.14. Về bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính tại địa phương:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; phổ biến, tuyên truyền Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Đề xuất, trình UBND cấp huyện xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong trường hợp người bị thiệt hại yêu cầu hoặc chưa có sự thống nhất về trách nhiệm bồi thường giữa các đơn vị do UBND cấp huyện trực tiếp quản lý và UBND cấp xã theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc giải quyết bồi thường (trừ Phòng tư pháp huyện Côn Đảo thực hiện cả việc giải quyết bồi thường thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã);

d) Cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường;

đ) Theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật đối với trường hợp UBND cấp xã có trách nhiệm giải quyết bồi thường;

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu cho UBND cấp huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

g) Định kỳ sáu tháng sơ kết và hàng năm tổng kết việc thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tại địa phương báo cáo UBND cấp huyện gửi Sở Tư pháp trước ngày 15 tháng 6 hàng năm (đối với báo cáo sơ kết) và trước ngày 15 tháng 12 hàng năm (đối với báo cáo tổng kết);

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan về bồi thường nhà nước do UBND cấp huyện giao

2.15. Giúp UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2.16. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư pháp ở cấp xã.

2.17. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về hoạt động tư pháp trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động tư pháp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND cấp huyện.

2.18. Quản lý biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND cấp huyện.

2.19. Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND cấp huyện.

2.20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND cấp huyện và Sở Tư pháp.

2.21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện giao.

### **3. Tổ chức, biên chế:**

### 3.1. Tổ chức:

a. Phòng Tư pháp có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng;

- Các Phó trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

b. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ do UBND tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

**3.2. Biên chế:** Căn cứ mức độ, khối lượng công việc và tình hình thực tế ở địa phương Chủ tịch UBND cấp huyện bố trí biên chế thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Tư pháp trong tổng số biên chế hành chính được giao hàng năm nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

### 4. Tổ chức thực hiện:

4.1. UBND cấp huyện căn cứ văn bản hướng dẫn liên tịch này quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, biên chế của Phòng Tư pháp.

4.2. Hướng dẫn liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn vướng mắc thì kịp thời báo cáo về Sở Nội vụ và Sở Tư pháp để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ**



Nơi nhận: Nguyễn Văn Thành

- Chủ tịch; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu.

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**



Hồ Văn Hùng